

Số: 89/2024/QĐST - HNGĐ

Cẩm Phả, ngày 16 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 161/2024/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thùy L, sinh năm 2003;

Nơi thường trú: tổ F, khu A, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: anh Nguyễn Đức T, sinh năm 2001;

Nơi thường trú: tổ A, khu I, phường M, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi ở hiện tại: tổ B, khu F, phường M, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thùy L và anh Nguyễn Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thùy L và anh Nguyễn Đức T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Thùy L có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Quỳnh A sinh ngày 01 tháng 6 năm 2024 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Đức T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung với mức 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2024 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (18 tuổi). Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: không có.

- Về án phí: chị Nguyễn Thùy L tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm và tự nguyện nộp thay anh T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000760 ngày 21 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cẩm Phả. Chị L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- UBND phường Mông Dương, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Loan

